TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2023/HS-ST
Ngày: 12-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Mai Khoa

2. Bà Phạm Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thi Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 249/2023/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Duy Đ**, giới tính: Nam; sinh ngày 26/11/1993 tại Thanh Hóa, nơi thường trú: Khu phố M, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trương Duy T – Sinh năm 1968. Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Văn Thị Tr, sinh năm 1995; Con: có 03 người con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2022 đến ngày 11/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt

2. Họ và tên: **Nguyễn Viết M**, giới tính: Nam; sinh ngày 23/03/1986 tại Thanh Hóa, nơi thường trú: Tổ dân phố V, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số 32, đường số 4, khu phố 6, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 12/12, Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Nguyễn Viết K, sinh năm 1962; Con bà: Phạm Thị T1, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Con: có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2022 đến ngày 11/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt

3. Họ và tên: **Phan Viết L**, giới tính: Nam; sinh ngày 10/03/1991 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Tổ dân phố V, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Viết C (Đã chết); Con bà: Dư Thị N, sinh năm 1956; Vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1999; Con: có 01 người con sinh năm 2020; Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/12/2022 đến ngày 11/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt

** Bị hại:* Bà Đào Thị Bảo N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lê Thế T2, sinh năm 1993

Trú tại: 8D, TT, KP N, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Bà Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1983

Trú tại: 3A đường T5, phường Đ, Quận B, TP. Hồ Chí Minh. Vắng mặt

- Ông Văn Đình T, sinh năm 1991

Trú tại: 1H, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1991

Trú tại: đường Đ, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1992

Trú tại: đường Đ, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Ông Văn Đình Đ1, sinh năm 1991

Trú tại: khu phố L, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Trú tại: Số 2, đường số B, khu phố C, phường B, quận T, TP. Hồ Chí Minh. Vắng mặt

- Bà Vũ Thảo U, sinh năm 1996

Trú tại: 5H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Phan Đức Quý, sinh năm 1990

Trú tịa: 1N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 12/2022 thông qua một người quen thì Trần Thị Mỹ P,

SN 1983, tạm trú: 3A đường T5, phường Đ, Quận B, TP. Hồ Chí Minh biết được bà Đào Thị Bảo N, SN: 1979, HKTT: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là Giám đốc Công ty TNHH LMT có khoảng 5 tấn nhôm phế liệu cần bán nên hai bên thống nhất giá là 43.000 đồng/kg. Sau đó bà P gọi điện cho Lê Thế T2, SN 1983 là chủ cơ sở mua bán phế liệu ở TP.A, Bình Dương nói về việc có khoảng 5 tấn nhôm phế liệu ở Đức Trọng, Lâm Đồng cần bán thì T2 thỏa thuận với P giá là 47.000 đồng/kg, T2 có trách nhiệm chuẩn bị phương tiện và người bốc vác.

Vào khoảng hơn 11 giờ 00 phút ngày 23/12/2022, khi Trương Duy Đ, SN: 1992, HKTT: Khu phố M, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa đang ở phòng trọ tại đường Đ, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương thì nhận được điện thoại của Lê Thế T2 nói về việc có khoảng 5 đến 7 tấn nhôm phế liệu ở Đức Trọng, Lâm Đồng cần người đi lên thu mua giúp và hỏi Đ có đi được không nếu đi được T2 sẽ cắt cho Đ 3000 đồng/kg thì Đ đồng ý làm nên T2 có gửi vị trí địa điểm bốc hàng và số điện thoại của người bán qua ứng dụng Zalo cho Đ. Sau đó, Đ có liên hệ rủ thêm Hà Văn D, SN: 1981, HKTT: Đ, S, Thanh Hóa; Phan Viết L, SN: 1991 và Văn Đình T, SN: 1991 cùng có HKTT: Khu phố V, P. T, TP. S, Thanh Hóa; Nguyễn Hữu C, SN: 1991 cùng với Nguyễn Hữu T3, SN: 1992 và Văn Đình Đ, SN: 1991 đều có HKTT: P. Q, TP. S, Thanh Hóa đi bốc hàng cùng với Đ thì tất cả đồng ý tham gia. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 23/12/2022, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của khách hàng bằng cách bơm nước lên thùng chứa được lắp đặt trên xe chở hàng để gian lận ăn chênh lệch khối lượng hàng hóa khi cân xe nên Đ đi qua phòng trọ của Phan Viết L tại đường Đ, phường T, TP. A, Bình Dương để bàn bạc. Tại đây Đ nói L kiếm một chiếc xe tải chở hàng mà trên xe có lắp đặt thêm bồn chứa nước để bơm khoảng 2500 lít nước nhằm khi cân xe sẽ gian lận được khối lượng hàng của người bán thì L đồng ý. Sau đó, do trước đó biết được anh Nguyễn Viết M, SN: 1986, HKTT: Tổ dân phố V, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa là anh trai của bạn học ở ngoài quê có xe ô tô tải có thiết kế thêm bồn chứa nước nên L có gọi điện thoại cho M nhờ đi chở hàng giúp và yêu cầu M là trên đường đi kiếm chỗ nào có nước thì dừng lại bơm nước vào bồn chứa đặt trên thùng xe khoảng 2500 lít để thực hiện việc gian lận ăn chênh lệch khối lượng hàng hóa khi cân xe thì M đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô đi một mình từ phòng trọ ở số 32 đường số 7, P. B, Q. T, TP. Hồ Chí Minh qua bãi xe TT ở đường số 1, P. B, Q. T, TP. Hồ Chí Minh để lấy xe ô tô biển số 83C-035.11 đang gửi ở bãi rồi điều khiển xe ô tô trên đi một mình từ bãi xe lên vị trí lấy hàng do L gửi qua ứng dụng Zalo cho M.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi mượn được chiếc xe ô tô biển số 51H-552.43 của anh Nguyễn Viết T, SN: 1985, HKTT: Lô A chung cư L, P. 1, Q. B, TP. Hồ Chí Minh và số người tham gia bốc xếp đã có mặt đầy đủ tại phòng trọ của Đ, Đ giao xe ô tô trên cho Văn Đình T điều khiển chở Đ, L, D, C, T3 và Đ1 đi từ P. T, TP. A, Bình Dương đi lên huyện Đ, Lâm Đồng để bốc hàng.

Vào khoảng gần 24 giờ cùng ngày, khi M điều khiển xe ô tô biển số 83C-035.11 đi đến một quán ăn tối (không nhớ rõ tên) nằm ngay chân đèo Bảo Lộc ở bên phải theo chiều di chuyển, M điều khiển xe ghé vào quán ăn tối xong thì M lấy vòi bơm nước của quán rồi tiến hành bơm khoảng 2500 lít nước vào bồn chứa nước đặt trên thùng xe được khoảng hơn 20 phút thì tiếp tục điều khiển xe di chuyển theo lịch

trình. Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 24/12/2022, xe ô tô chở nhóm của Đ và xe ô tô biển số 83C-035.11 do M điều khiển cùng đến địa điểm bốc hàng tại Công ty TNHH LMT, địa chỉ: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, do còn sớm nên cả nhóm ngủ lại ở trên xe cho đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày thì tỉnh dậy ăn sáng. Đến khoảng 8 giờ sáng cùng ngày, chị Đoàn Thị H, SN: 1987, HKTT: Thôn N, L, Đ, Lâm Đồng là nhân viên kế toán của Công ty TNHH LMT được bà Đào Thị Bảo N, SN: 1979, HKTT: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là Giám đốc Công ty phân công dẫn Nguyễn Viết M điều khiển xe ô tô biển số 83C-035.11 và đại diện ngươi mua hàng là bà Trần Thị Mỹ P cùng chồng ông Trịnh Văn T4, SN: 1981, HKTT: Đ, M, Quảng Ngãi, tạm trú: Số 3A đường T5, phường Đ, Quận B, TP. Hồ Chí Minh điều khiển xe ô tô biển số 93C-060.60 đi lên Chi nhánh công ty TNHH YP, địa chỉ: Số 5H, TT. L, Đ, Lâm Đồng để tiến hành cân, kết quả trọng lượng của xe sau khi cân là 9860 kg (Chín nghìn tám trăm sáu mươi kilogam) có phiếu cân xe kèm theo.

Sau khi cân xong, M điều khiển xe ô tô biển số 83C-035.11 đi một mình quay về lại Công ty theo đường Quốc lộ 20. Lúc này, nhằm thực hiện việc gian lận chiếm đoạt được số nhôm phế liệu theo ý định nên khi xe đi ngang qua một con hẻm đường đất ở bên phải đường theo chiều đi thấy vắng người qua lại, M điều khiển xe rẽ phải vào con đường này được khoảng 30m thì dừng lại, bước xuống xe tiến tới vị trí van khóa thùng chứa nước nằm ở bên hông trái ngay giữa xe rồi dùng tay mở khóa van xả khoảng hơn 1500 lít nước xuống dưới đất xong thì khóa van lại và leo lên xe rồi điều khiển xe quay đầu lại đi ra đường quốc lộ 20 rẽ xuống Công ty và dừng xe ở ngoài đường ngay trước cổng Công ty để nhóm của Đ thực hiện việc bốc vác nhôm phế liệu từ bên trong Công ty lên thùng xe. Đến khoảng hơn 12 giờ trưa cùng ngày thì bốc hàng xong nên chị Đoàn Thị H tiếp tục dẫn Nguyễn Viết M điều khiển xe ô tô biển số 83C-035.11 chở theo bà Trần Thị Mỹ P (vợ của ông Trịnh Văn T3), SN: 1983, HKTT: T, Đ, Quảng Ngãi ngồi ở ghế phụ đi lên lại Chi nhánh công ty TNHH YP để tiến hành cân xe nhằm xác định khối lượng hàng hóa, kết quả: tổng trọng lượng xe và hàng là 11.180 kg trừ đi trọng lượng xe cân ban đầu là 9860 kg thì trọng lượng hàng hóa trên xe lúc này là 1320 kg, có phiếu cân xe kèm theo. Sau khi xem kết quả cân, chị H nhận thấy khối lượng hàng không hợp lý nên không đồng ý với kết quả cân và yêu cầu M điều khiển xe lên bàn cân để tiến hành cân lại xe nhưng sau khi cân lại thì kết quả vẫn như vậy, do nhận thấy khối lượng hàng hóa so với thực tế vẫn quá ít nên H tiếp tục yêu cầu M qua một trạm cân khác để cân lại nhưng nhóm của Đ và M không đồng ý mà leo lên hai xe ô tô bỏ đi về hướng TP. Hồ Chí Minh. Trên đường đi Đ có gửi hình ảnh chụp phiếu cân xe qua Zalo cho Lê Thế T2 yêu cầu T2 chuyển khoản thanh toán cho chủ hàng là bà Trần Thị Mỹ P thì T2 đã chuyển khoản cho bà P số tiền 62.040.000 đồng theo giá đã thỏa thuận ban đầu. Còn M điều khiển xe đi được khoảng 20km đến một con dốc ở Ninh Gia, Đức Trọng, Lâm Đồng thì M dừng xe lại ở sát lề đường bên phải theo chiều đi, xuống xe và tiếp tục mở khóa van xả toàn bộ lượng nước còn lại trong bồn chứa xuống dưới đường xong thì khóa van lại và lên xe tiếp tục điều khiển xe đi xuống TP. Hồ Chí Minh.

Sau khi được H thông báo cho biết toàn bộ nội dung sự việc, do nghi ngờ lái xe ô tải và nhóm bốc vác có hành vi gian lận chiếm đoạt tài sản của mình nên chị Đào

Thị Bảo N đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Công an huyện Đức Trọng tiến hành phối hợp với Phòng PC08 - Công an tỉnh Lâm Đồng chặn, dừng xe ô tô do M điều khiển và xe ô tô chở nhóm của Đ tại địa bàn xã L, D, Lâm Đồng đưa người cùng phương tiện về trụ sở làm việc.

Sau khi đưa xe ô tô chở hàng do M điều khiển về Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Trọng đã tiến hành cân lại toàn bộ khối lượng hàng hóa trên xe ô tô biển số 83C-035.11 đã xác định tổng khối lượng nhôm phế liệu là 3030kg (Ba nghìn không trăm ba mươi kilogam) trừ khối lượng mà M chốt với chủ hàng là 1.320kg (Một nghìn ba trăm hai mươi kilogam) thì khối lượng hàng hóa bị chiếm đoạt là 1.710 kg (Một nghìn bảy trăm mười kikogam).

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 156/KL – HĐĐG ngày 25/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đức Trọng xác định: tổng giá trị của 1.710 kg nhôm phế liệu Xingfa có giá là 71.820.000 đồng (Bảy mươi mốt triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ :

- 01 (một) xe ô tô tải BKS: 83C-035.11;

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova BKS: 51H-552.43;

- 3030 kg (Ba nghìn không trăm ba mươi kilogam) nhôm phế liệu;

Đối với vật chứng là 3030 kg (Ba nghìn không trăm ba mươi kilogam) nhôm phế liệu khi hoàn tất công tác định giá tài sản, đã xác định được chủ sở hữu CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối xe ôtô biển số 51H-552.43 xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Viết Tuấn. Tuy nhiên khi cho Đại mượn ông Tuấn không biết được Đại sử dụng vào hành vi phạm tội nên CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với xe ô tô biển số 83C-035.11 xác định là tài sản chung của Nguyễn Viết M và vợ là Nguyễn Thị H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Trọng đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M và Phan Viết L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại đồng thời đã được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được nhận lại tài sản bị hại là bà Đào Thị Bảo N yêu cầu Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M và Phan Viết L bồi thường thiệt hại với số tiền 3.000.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với số tiền 62.040.000 đồng mà Lê Thế T2 đã chuyển khoản cho bà Trần Thị Mỹ P thì bà Phương đã hoàn trả lại cho T2 và T2 không có yêu cầu gì đối với vụ việc trên.

Tại bản cáo trạng số 240/CT - VKS ngày 23 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng để xét xử các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Duy Đ từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Viết L, Nguyễn Viết M mỗi bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Trương Duy Đ khi được Lê Thế T2 nhờ lên huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng để thu mua giúp nhôm phế liệu của Công ty TNHH LMT tại địa chỉ: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do bà Đào Thị Bảo N là Giám đốc sẽ được T2 cắt cho 3000 đồng/kg thì Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã cùng với Phan Viết L và Nguyễn Viết M chuẩn bị xe ô tô chở hàng mà trên xe có thiết kế lắp thêm bồn chứa nước để ăn chênh lệch khi cân hàng. Ngày 24/12/2022 tại Công ty TNHH LMT ở địa chỉ: Q2, tổ 1, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M và Phan Viết L với thủ đoạn trên đã chiếm đoạt 1.710 kg nhôm phế liệu của bà Đào Thị Bảo N có giá trị là 71.820.000 đồng (Bảy mươi mốt triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Pham Duy Lợi đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả và phía người bị hại cũng xin giảm nhẹ một phần hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là dân lao động, phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ và tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát cũng đủ mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 3030 kg (Ba nghìn không trăm ba mươi kilogam) nhôm phế liệu khi hoàn tất công tác định giá tài sản, đã xác định được chủ sở hữu CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

- Đối xe ôtô biển số 51H-552.43 xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Viết T. Tuy nhiên khi cho Đ mượn ông T không biết được Đ sử dụng vào hành vi phạm tội nên CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với xe ô tô biển số 83C-035.11 thư giữ của bị cáo Nguyễn Viết M. Tại phiên tòa bị cáo xác nhận đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và xin được nhận lại. Xét thấy bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L phạm tội "Lừa Đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L.

Xử phạt bị cáo Trương Duy Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết M 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo,

thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phan Viết L 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Duy Đ cho Ủy ban nhân dân phường phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Giao bị cáo Nguyễn Viết M cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố hồ Chí Minh và giao bị cáo Phan Viết L cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-035.11; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003066 của xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-035.11 (bản chính) và 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 0975577 của xe ô tô tải biển kiểm soát 83C-035.11 (bản chính). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân hự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Trương Duy Đ, Nguyễn Viết M, Phan Viết L mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tịa phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- THA huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long